

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYỀN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày: 10-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Chương

Ông Bùi Quang Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2024/HSST ngày 26/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 09/4/2024 đối với:

1. Bị cáo: **Hoàng Việt D**, sinh ngày: 11/8/1972, tại thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 15, thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông Hoàng Ngọc A (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1946, trú tại tổ dân phố 15, thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1979 (Đã ly hôn); Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2024, đến ngày 12/01/2024 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày: 04/5/1985, tại xã Thạch V, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Bắc V, xã Thạch V, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông Nguyễn Văn H (Đã chết) và con bà Dương Thị T, sinh năm 1954, trú tại thôn Bắc V, xã Thạch V, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ: Lê Thị H, sinh năm 1991, trú tại thôn Bắc V, xã Thạch V, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh; Con: Có hai người, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 31/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”, quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, tại Bản án số

21/2014/HSST. Đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 31/7/2015; thi hành xong phần thi hành án dân sự ngày 22/02/2017.

- Ngày 20/02/2017, bị Công an huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng, tại Quyết định số 296/QĐ-XPHC. Đã thi hành xong vào ngày 20/02/2017.

- Ngày 24/12/2018, bị Công an huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng, tại Quyết định số 308/QĐ-XPVPHC. Đã thi hành xong ngày 24/12/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2024, đến ngày 12/01/2024 bị chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Xuyên. Đến ngày 06/02/2024 được thay đổi biện pháp tạm giam và áp dụng biện pháp “Bảo lĩnh” cho đến nay tại xã Thạch V, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo: **Nguyễn Đức V**, sinh ngày: 01/8/1989, tại xã Thạch V, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn N V, xã Thạch V, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông: Nguyễn Đức M (Đã chết) và con bà Hoàng Thị C, sinh năm 1962, trú tại thôn N V, xã Thạch V, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1991, trú tại thôn N V, xã Thạch V, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh; Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 10/11/2010, bị Công an huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bằng hình thức phạt tiền, tại Quyết định số 01/QĐ-XPHC. Đã thi hành xong ngày 14/11/2010.

Ngày 17/7/2018, bị Công an huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, bằng hình thức phạt tiền, tại Quyết định số 90/QĐ-XPVPHC. Đã thi hành xong ngày 23/7/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2024, đến ngày 12/01/2024 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Thạch V, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo: **Thái Đình N**, sinh ngày: 19/5/1984, tại thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông: Thái Đình T, sinh năm 1955 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961, trú tại tổ dân phố 4, thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ: Đặng Thị L, sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố 4, thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2024, đến ngày 12/01/2024 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Bị cáo: **Trần Đức T**, sinh ngày: 28/10/1978, tại xã H L, huyện Đức T, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ 2, phường Bắc H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ở hiện tại:

Chung cư C, phường Thạch L, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Cán bộ thuộc Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng công trình N; Chức vụ, đảng phái: Đảng viên Đảng cộng sản Việt N, đang sinh hoạt tại Chi bộ Phòng K; Con ông Trần Hữu K, sinh năm 1942 và con bà Trần Thị T, sinh năm 1949, trú tại quận Long B, thành phố Hà Nội; Vợ: Dương Thị N, sinh năm 1982 (Đã ly hôn); Con: Có ba người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2024, đến ngày 12/01/2024 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn 8, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1968; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn Trường Y, xã N Phúc T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

+ Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1969; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ 7, phường Tân G, thành phố Hà T, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

+ Chị Dương Thị H, sinh năm 1971; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn N V, xã Thạch V, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

+ Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1972; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn N V, xã Thạch V, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 25 phút ngày 09/01/2024, tại tầng 2, nhà ở của gia đình Nguyễn Thị H, thôn 8, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên bắt quả tang Hoàng Việt D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức V, Thái Đình N và Trần Đức T đang thực hiện hành vi đánh bạc, được thua bằng tiền, bằng hình thức đánh “Liêng”. Tang vật thu giữ: Tiền ngân hàng nhà nước Việt N đang lưu hành 47.800.000 đồng, gồm: Thu của Nguyễn Văn T số tiền 7.400.000 đồng; Thái Đình N số tiền 7.000.000 đồng; Nguyễn Đức V số tiền 21.700.000 đồng; Hoàng Việt D số tiền 4.700.000 đồng; Trần Đức T số tiền 7.000.000 đồng, tất cả số tiền của 05 đối tượng đều để trên thảm vải phía trước vị trí ngồi của mình; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã qua sử dụng ở giữa thảm vải; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã qua sử dụng; 01 chiếc thảm vải có kích thước 160x210 cm; 01 chiếc chiếu nhựa có kích thước 180x190 cm.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận: Trưa ngày 09/01/2024, Hoàng Việt D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức V, Thái Đình N, Trần Đức T, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Thị N, Dương Thị H, Hoàng Thị D, đến nhà Nguyễn Thị H, ở thôn 8, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh chơi, sau đó cùng nhau ăn uống. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị H đi vào thị trấn Cẩm Xuyên có việc riêng còn Nguyễn Thị H1, Nguyễn Thị N, Dương Thị H và Hoàng Thị D cũng đứng dậy đi ra phòng khách uống nước. Trong lúc Hoàng Việt D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức V, Thái Đình N và Trần

Đức T đang ngồi uống rượu với nhau thì D nói với cả nhóm đi lên tầng 02 nhà chị H đánh bài ăn tiền thì cả nhóm đồng ý. N lấy chiếc chiếu nhựa dùng để trải ngồi ăn uống trước đó, D lấy 02 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân có sẵn từ trước ở đi lên tầng hai nhà Nguyễn Thị H đánh bài ăn tiền. Sau khi lên tầng hai D đi vào phòng ngủ lấy 01 chiếc thảm bằng vải trải trên giường đưa sang phòng lòi, rồi cùng với N trải chiếu và thảm ra giữa nền nhà để cùng nhau đánh bạc.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Đức T, Nguyễn Văn T, Thái Đình N, Nguyễn Đức V và Hoàng Việt D cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền. Trước lúc đánh, Thái Đình N thống nhất với mọi người “Dâm tây” mỗi ván 100.000 đồng và “Phạt” mỗi lần không quá 500.000 đồng, N là người cầm bài chia ván bài đầu tiên, còn tiếp theo người nào thắng được quyền chia bài. Cách thức đánh “Liêng”, cụ thể như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài (Có số thứ tự từ 02 đến 10 và J, Q, K, A) chia đều cho mỗi người 03 quân bài. Trước khi phát bài mỗi người chơi đặt cược số tiền 100.000 đồng (gọi là “Dâm tây”). Sau khi chia bài, người chơi xem bài và giữ bí mật về các quân bài của mình với những người chơi khác. Trong ván đánh người chơi có thể đặt cược bằng số tiền người chơi của trên (gọi là “Cân”), hoặc được phép đặt cược thêm (gọi là “Tổ”), theo thứ tự vòng tròn từ trái qua phải, nhưng mỗi lần đặt cược không được quá 500.000 đồng, nếu người chơi nào không đặt cược thêm thì úp bỏ bài của mình vào bài nọc giữa chiếu. Khi kết thúc ván đánh, những người chơi còn lại sẽ ngửa bài của mình ra và so sánh bài, bài ai cao nhất sẽ được lấy toàn bộ số tiền đặt cược trong ván. Thứ tự bài cao nhất là “Sáp” (Tức là ba quân bài có cùng giá trị hàng ngang với nhau, thấp nhất là “Sáp” 2, cao nhất là “Sáp” A); tiếp đến là “Liêng” (Tức là ba quân bài có thứ tự liên tiếp nhau, thấp nhất là A, 2, 3, cao nhất là Q, K, A); sau đó là “Ảnh” (Tức là ba quân bài đều có hình người J, Q, K trong đó có hai quân bài cùng giá trị hàng ngang); cuối cùng là tính điểm, cộng ba quân bài lại với nhau, lấy số hàng đơn vị làm điểm, cao nhất là 9 điểm, thấp nhất là 0 điểm. Các quân bài 10, J, Q, K tính là 0 điểm, A là 1 điểm, các quân bài từ 2 đến 9 tính theo giá trị các chữ số thể hiện trên quân bài. Khi có “Liêng” giống nhau hoặc có “Ảnh” có quân bài to nhất giống nhau hoặc cùng điểm số thì căn cứ vào “Chất”, dựa trên màu sắc, hình dạng các quân bài (gọi là “Chất”); “Chất” cao nhất là Rô rồi lần lượt là Cơ, Chuồn và Bích. Đến 14 giờ 25 phút cùng ngày, khi Hoàng Việt D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức V, Thái Đình N và Trần Đức T đang đánh bạc với nhau thì chị Nguyễn Thị H đi về nhà nghe tiếng ồn ào trên tầng 02 nên đi lên xem mới biết các bị cáo đang đánh bạc. Cùng lúc này, Công an huyện Cẩm Xuyên phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc như sau: Hoàng Việt D 18.000.000 đồng; Nguyễn Văn T 10.600.000 đồng; Thái Đình N 8.700.000đồng; Nguyễn Đức V 5.600.000 đồng; Trần Đức T 4.900.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 47.800.000 đồng (*Bốn mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng*).

*** Về vật chứng:** Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên đã thu giữ, xử lý:

- Các vật chứng đã xử lý:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen, bên trong gắn sim số 0375.081..., đã qua sử dụng. Thu của Thái Đình N, đã trả lại cho Thái Đình N.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A168, màu đen, bên trong gắn sim số 0983.368..., đã qua sử dụng. Thu của Hoàng Việt D, đã trả lại cho Hoàng Việt D.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, Iphone 12 Promax, màu vàng, bên trong gắn sim số 0988.855..., máy đã qua sử dụng. Thu của Nguyễn Đức V, đã trả lại cho Nguyễn Đức V.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, Galaxy A13, màu đen, bên trong gắn sim số 0862.982..., đã qua sử dụng. Thu của Nguyễn Văn T, đã trả lại cho Nguyễn Văn T.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, Iphone 15 Promax, bên trong gắn sim số 0912.229..., máy đã qua sử dụng. Thu của Trần Đức T, đã trả lại cho Trần Đức T.

- Các vật chứng chưa xử lý:

+ Tiền ngân hàng nhà nước Việt N đang lưu hành, thu tại hiện trường đánh bạc 47.800.000 đồng;

+ 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ có 52 quân bài, đã qua sử dụng;

+ 01 chiếc chiếu nhựa, trên bề mặt có in hoa văn sắc sỡ, kích thước 180cm x 190cm, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc thảm vải, kích thước 160cm x 210cm, đã qua sử dụng.

Với hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSCX ngày 25/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Hoàng Việt D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức V, Thái Đình N và Trần Đức T về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*** Về hình phạt:**

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Khoản 2 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Việt D mức án từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Khoản 2 Điều 35; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 08 đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam cho bị cáo từ ngày 09/01/2024 đến ngày 12/01/2024. Phạt bổ sung từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Khoản 2 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức V mức án từ 08 đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Khoản 2 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thái Đình N mức án từ 08 đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 16 đến 20 tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm b Khoản 1 Điều 32; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Trần Đức T mức tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc 47.800.000 đồng;

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ có 52 quân bài, đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu nhựa, trên bề mặt có in hoa văn sắc sỡ, kích thước 180cm x 190cm, đã qua sử dụng; 01 chiếc thảm vải, kích thước 160cm x 210cm, đã qua sử dụng.

*** Về án phí:** Buộc Hoàng Việt D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức V, Thái Đình N và Trần Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Việt D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức V, Thái Đình N và Trần Đức T không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Bị cáo Hoàng Việt D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức V, Thái Đình N và Trần Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo là khách quan, phù hợp với Cáo trạng truy tố, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào khoảng 14 giờ 25 phút ngày 09/01/2024, tại nhà ở của gia đình chị Nguyễn Thị H, thuộc địa phận thôn 8, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên bắt quả tang Hoàng Việt D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức V, Thái Đình N và Trần Đức T đang thực hiện hành vi đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền, với mức đánh mỗi người trong mỗi ván từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng, thu giữ số tiền 47.800.000 đồng; 02 bộ bài Tú lơ khơ, mỗi bộ có 52 quân; 01 chiếc chiếu nhựa và 01 chiếc thảm vải mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Quá trình điều tra xác định: Hoàng Việt D sử dụng số tiền 18.000.000 đồng; Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 10.600.000 đồng; Thái Đình N sử

dụng số tiền 8.700.000 đồng; Nguyễn Đức V sử dụng số tiền 5.600.000 đồng; Trần Đức T sử dụng số tiền 4.900.000 đồng.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Hoàng Việt D được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, có bố đẻ là thương binh hạng 3/4, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; mẹ đẻ được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, theo quy định tại Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo”; có bố đẻ được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đức V được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “Người phạm tội thành khẩn khai báo”; có bố đẻ được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Quân kỳ quyết thắng, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất, hạng Nhì, Huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng Ba, Huân chương chiến công hạng Ba, theo quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Thái Đình N được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, có bố đẻ là thương binh hạng 4/4, theo quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Đức T được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, theo quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về tính chất, vai trò và hình phạt*: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong nhân dân, xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội.

Trên cơ sở xem xét một cách toàn diện về tính chất hành vi phạm tội, vai trò vị trí của các bị cáo trong vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, HĐXX xét thấy đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là có căn cứ.

Trong vụ án này, bị cáo Hoàng Việt D là người khởi xướng việc đánh bạc, và là người thực hành tích cực, sử dụng số tiền để đánh bạc nhiều nhất nên phải chịu mức án cao nhất. Mặc dù, bị cáo là người khởi xướng, tuy nhiên, đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, mang tính bộc phát; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo để cơ hội sửa chữa sai lầm, H nhập với cộng đồng cũng đã đủ nghiêm, đủ sức răn đe, giáo dục, thể hiện tính nhân đạo, nhân văn của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn T tham gia với vai trò là người thực hành đánh bạc, sử dụng số tiền 10.600.000 đồng để đánh bạc. Tuy nhiên, bị cáo có quá trình nhân thân xấu: đã một lần bị kết án và hai lần bị xử phạt hành chính về cùng hành vi đánh bạc

(đã được xóa án tích, xóa tiền sự) nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm mà còn tiếp tục thực hiện phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức V, Thái Đình N là đồng phạm với vai trò người thực hành đánh bạc, sử dụng số tiền vào việc đánh bạc lần lượt là 5.600.000 đồng và 8.700.000 đồng. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội để sửa chữa sai lầm, H nhập với cộng đồng xã hội, cải tạo tại địa phương.

Đối với bị cáo Trần Đức T tham với vai trò người thực hành, sử dụng số tiền để đánh bạc là 4.900.000 đồng. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền sử dụng để đánh bạc ít nhất. Vì vậy, xử phạt hình phạt chính đối với bị cáo là phạt tiền cũng đủ nghiêm, đủ sức răn đe, giáo dục, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Việt D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức V, Thái Đình N, phạt bổ sung các bị cáo mức tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc 47.800.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ có 52 quân bài; 01 chiếc chiếu nhựa và 01 chiếc thảm vải, đã qua sử dụng.

[7] Đối với chị Nguyễn Thị H là chủ nhà, nơi các đối tượng sử dụng để đánh bạc. Quá trình điều tra xác định tại thời điểm các bị cáo sử dụng nhà mình để phạm tội chị H không biết, không giúp sức nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với chị Dương Thị H, chị Hoàng Thị D, chị Nguyễn Thị N và chị Nguyễn Thị H1 có mặt tại nhà gia đình chị Nguyễn Thị H tại thời điểm cơ quan Cảnh sát điều tra bắt quả tang 05 bị cáo đang thực hiện hành vi đánh bạc. Quá trình điều tra xác định những người này không tham gia và không giúp sức cho các bị cáo đánh bạc nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

[8] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Việt D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức V, Thái Đình N và Trần Đức T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Khoản 2 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Việt D **12 (Mười hai) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách **24 (Hai bốn) tháng**. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/5/2024)

Phạt bổ sung **22.000.000 đồng** (Hai hai triệu đồng)

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Khoản 2 Điều 35; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **08 (Tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam cho bị cáo ngày 09/01/2024 đến ngày 06/02/2024 vào thời gian thi hành án.

Phạt bổ sung **18.000.000 đồng** (Mười tám triệu đồng).

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Khoản 2 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức V **08 (Tám) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách **16 (Mười sáu) tháng**. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/5/2024)

Phạt bổ sung **18.000.000 đồng** (Mười tám triệu đồng).

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Khoản 2 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái Đình N **08 (Tám) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách **16 (Mười sáu) tháng**. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/5/2024)

Phạt bổ sung **18.000.000 đồng** (Mười tám triệu đồng).

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm b Khoản 1 Điều 32; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Trần Đức T số tiền **60.000.000 đồng** (Sáu mươi triệu đồng)

Giao bị cáo Hoàng Việt D và Thái Đình N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Giao bị cáo Nguyễn Đức V cho Ủy ban nhân dân xã Thạch V, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 47.800.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng). Số tiền hiện đang tạm giữ tại số tài khoản 3949.0.1052775.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ có 52 quân bài, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) chiếc chiếu nhựa, trên bề mặt có in hoa văn sắc sỡ, kích thước 180cm x 190cm, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) chiếc thảm vải, kích thước 160cm x 210cm, đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh)

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 21, Điều a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Hoàng Việt D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức V, Thái Đình N và Trần Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- Công an huyện Cẩm Xuyên;
- THA.HS Công an huyện Cẩm Xuyên;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Đảng bộ BQL Dự án Đ; Đảng ủy khối các CQ và DN;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoàng

